

Số: 252/2017/QĐST-HNGĐ

Hoài Đức, ngày 21 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 428/2017/TLST-HNGĐ ngày 28/11/2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị NTT, sinh năm 1993

Trú tại: Thôn 7, xã CQ, huyện HĐ, thành phố HN.

Bị đơn: Anh NVT, sinh năm 1991

Trú tại: Thôn SH, xã ĐS, huyện HĐ, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/12/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTT và anh NVT.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị NTT và anh NVT có 02 con chung là cháu NTTT, sinh ngày 15/8/2013 và cháu NTNT, sinh ngày 27/4/2015.

Giao cháu NTTT, sinh ngày 15/8/2013 cho anh NVT trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Giao cháu NTNT, sinh ngày 27/4/2015 cho chị NTT trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Chị NTT và anh NVT không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau, việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh chị tự nguyện thực hiện.

Chị NTT và anh NVT có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị NTT và anh NVT không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị NTT tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007781 ngày 23/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố HN. Trả lại chị NTT 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND.TP HN;
- VKSND.H.HĐ;
- Chi cục THADS.H.HĐ;
- UBND xã ĐS ;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lê Na